TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 21 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Sỹ Nghiêm

Bà Bùi Thị Vân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1991 tại: xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị L, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2023 đến ngày 12/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Nữ H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- Bị hại:

+ Anh Cao Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Q, xã V1, huyện , tỉnh Thanh Hóa.

+ Trung tâm Viễn thông C

Địa chỉ: Tiểu khu TC, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Anh T1 - Giám đốc Trung tâm

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Trung H1 - Phó Giám đốc Trung tâm Trung tâm Viễn thông C.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và người làm chứng có mặt; bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 7 giờ 15 phút ngày 09/01/2023, Công an xã V1, huyện C nhận được đơn trình báo của anh Cao Văn T, sinh năm 1984 trú tại thôn Q, xã V1, huyện C về việc: Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 08/01/2023, căn nhà lán lợp mái kè, dùng để bán hoa quả của gia đình anh ở cạnh đường Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Q, xã V1, huyện C bị kẻ gian đốt cháy rụi cùng với toàn bộ tài sản bên trong gồm: 01 (một) sạp bằng gỗ rộng 1,2m, dài 1,8m; 03 (ba) võng dù, loại không có khung; 06 (sáu) cái sọt nhựa đựng hoa quả, màu đen; 35m (ba mươi lăm mét) dài lưới B40, loại cao 01m. Tổng giá trị tài sản thiệt hại khoảng 3.000.000 đồng.

Sau khi tiếp nhận nội dung vụ việc, Công an xã V1 đã báo cáo Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các thiệt hại về tài sản sau vụ cháy và trích xuất hình ảnh đối tượng nghi vấn qua hệ thống camera an ninh của Công an xã V1.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 8 giờ 30 phút ngày 09/01/2023 tại thôn Q, xã V1, huyện C xác định:

Hiện trường được xác định tại khu vực bãi đất trống phía Bắc Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Q, xã V1, huyện C. Có phía Bắc và phía Đông giáp ruộng, phía Tây giáp ngõ số 1, thôn Q, phía Nam giáp Quốc lộ 45. Đối diện qua đường là nhà ông Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1956 ở thôn Q, xã V1, huyện C.

Trên bãi đất trống, tại vị trí cách cột mốc H3/106 ở lề đường phía Bắc Quốc lộ 45 khoảng 20m về phía Tây là lán tạm dùng để buôn bán hoa quả của gia đình anh Cao Văn T, sinh năm 1984 ở thôn Q, xã V1, huyện C. Tại khu vực lán tạm, toàn bộ các chi tiết bị than hóa toàn phần, không rõ chiều hướng than hóa, kích thước (10x6)m gồm mái kè, luồng, gỗ và nhựa nóng chảy. Xung quanh lán tạm được bao bởi lưới sắt loại B40 đã bị cong vênh, biến dạng, bung bật, đổ sập khỏi vị trí ban đầu. Các trụ bê tông trong khu vực lán bị ám khói

không rõ chiều hướng, phần mái tôn phía trước lán bị cong vênh, biến dạng theo hướng từ trên xuống dưới.

- Phía Đông lán tạm, sát mép phía Đông của bãi đất trống là cột điện cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông Nông Cống (1). Các đoạn dây cáp quang nối giữa cột điện (1) đến cột cáp viễn thông liền kề theo hướng Tây (2) bị nóng chảy và đứt đoạn thành nhiều đoạn khác nhau. Vị trí bị nóng chảy tương ứng phía trên lán tạm của gia đình anh Cao Văn T. Cáp quang là loại 24 sợi, đoạn cáp bị nóng chảy, đứt đoạn dài 25m, khoảng cách từ cột (1) đến cột (2) là 50m. Các đoạn dây cáp bị cháy gồm: 01 sợi cáp quang tuyến truyền dẫn liên huyện C - N; 01 sợi cáp quang tuyến truyền dẫn nội huyện trạm C - V1; 01 sợi cáp quang tuyến cáp ODN.

Đến 10 giờ 10 phút ngày 09/01/2023, Nguyễn Văn K, sinh năm 1991 trú tại thôn D, xã V, huyện C đã đến Công an xã V, huyện C để đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã thu giữ của Nguyễn Văn K 01 (một) chiếc xe đạp, màu trắng, có giỏ xe và yên xe màu đen, đã cũ và 01 (một) chiếc bật lửa ga màu hồng, nhãn hiệu H -VIET, kích thước dài 08cm, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn K khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do nảy sinh ý định phá hoại tài sản của người khác từ trước nên khoảng 21 giờ 35 phút ngày 08/01/2023, K đi xe đạp màu trắng từ nhà ở thôn D, xã V, huyện C mang theo 01 bật lửa ga màu hồng và 01 cây nến màu đỏ theo đường Quốc lộ 45 và đi hướng xã V1, huyện C. Khi đi đến khu vực nhà mái kè (lán dùng để bán hoa quả), K không biết của ai, ở thôn Q, xã V1, huyện C. K dừng xe đạp cách lán khoảng 05m, rồi đi lại đứng bên trái của mái kè và dùng bật lửa châm lửa vào cây nến màu đỏ. Sau đó, K cầm cây nến đang cháy châm ngọn lửa vào mái kè, K châm lửa đến lần thứ 3 thì mái kè cháy bùng lên. Lúc này, do hoảng sợ nên K lại lấy xe đạp và tiếp tục đi theo Quốc lộ 45 khoảng 100m nữa thì đến ngã rẽ. K rẽ phải đi vào đường trong làng rồi dừng xe đứng lại xem khoảng 03 phút. Sau đó, K tiếp tục lên xe đạp để đi về. Trên đường về, K đã ném cây nến màu đỏ dùng để đốt lán xuống khu vực ruộng lúa nhà Q1 ở thôn D, xã V, huyện C. K tiếp tục đạp xe đạp đến lò mổ ở tiểu khu TH, thị trấn C chơi rồi sau đó mới quay về nhà đi ngủ.

Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh, trích xuất dữ liệu hệ thống camera an ninh của Công an xã V. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K xác nhận hình ảnh mà Cơ quan điều tra thu được từ camera an ninh ở thôn Q, xã V1 là hình ảnh của K khi đi đốt lán kè vào tối ngày 08/01/2023.

Ngày 10/01/2023, Trung tâm Viễn thông huyện Nông Cống có báo cáo về việc thiệt hại tài sản do vụ cháy tối ngày 08/01/2023 tại thôn Q, xã V1, huyện C cụ thể như sau:

- Cháy 01 sợi cáp quang, loại 24 sợi tuyến truyền dẫn liên huyện C - N.

- Cháy 01 sợi cáp quang, loại 24 sợi tuyến truyền dẫn nội huyện trạm C - trạm V1.

- Cháy 01 sợi cáp quang, loại 24 sợi tuyến cáp ODN phục vụ bà con nhân dân trên địa bàn thôn Q.

Tổng thiệt hại kinh tế tạm tính là 8.700.000 đồng bao gồm: Tiền 03 sợi cáp quang loại 24 sợi, mỗi sợi dài 50m; 06 măng xông cáp quang loại 24 sợi dùng để hàn nối và tiền nhân công ca máy hàn.

Ngày 31/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nông Cống định giá đối với các thiệt hại về tài sản trong vụ án.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/ĐGTS ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Nông Cống kết luận:

- 01 (một) sạp bằng gỗ rộng 1,2m, dài 1,8m, cao 12cm bao gồm cả vạc giường đóng liền, đã qua sử dụng có giá trị 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- 03 (ba) võng dù, loại không có khung, đã qua sử dụng, có giá trị 240.000đ (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- 06 (sáu) cái sọt nhựa đựng hoa quả, màu đen, kích thước (40×60×35)cm đã qua sử dụng có giá trị 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

- 35m (ba mươi lăm mét) dài lưới B40, loại cao 01m, đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- Mái kè diện tích 60m^2 đã qua sử dụng trị giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

- Giá trị thiệt hại của 03 đoạn cáp quang loại 24 sợi, đều dài 50m (tổng 150m) đã qua sử dụng bao gồm: 150m cáp, 06 măng xông nối cáp và nhân công là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Tổng cộng 10.310.000đ (Mười triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Về việc thu giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) cây nến, màu đỏ sau khi dùng để đốt mái kè Nguyễn Văn K đã vứt ở khu vực ruộng lúa nhà Q1 ở thôn D, xã V, huyện C. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã V tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với 25m dây cáp quang, loại 24 sợi bị nóng chảy đứt đoạn thu giữ khi khám nghiệm hiện trường. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Trung tâm viễn thông C theo quy định.

- Đối với 01 (một) chiếc xe đạp, màu trắng, không rõ nhãn hiệu, giỏ xe và yên xe màu đen, đã cũ và 01 (một) chiếc bật lửa ga, màu hồng, nhãn hiệu H-VIET, thiết diện dẹt dài 08cm, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn K. Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Về bồi thường dân sự:

- Bị hại là anh Cao Văn T không yêu cầu Nguyễn Văn K phải bồi thường đối với các thiệt hại về tài sản.

- Đại diện theo ủy quyền của Trung tâm Viễn thông Nông Cống là ông Lưu Trung H không yêu cầu Nguyễn Văn K phải bồi thường thiệt hại đối với các đoạn cáp viễn thông bị cháy.

Hiện Nguyễn Văn K cũng chưa tự nguyện bồi thường đối với các thiệt hại về tài sản nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKSNC ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét; Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc bật lửa ga, màu hồng, nhãn hiệu H-VIET, thiết diện dẹt dài 08cm, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc xe đạp, màu trắng, không rõ nhãn hiệu, giỏ xe và yên xe màu đen, đã cũ là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh theo khoản 1 Điều 178 BLHS. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ hình phạt, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản. Đối với bị hại anh Cao Văn T có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, kết quả định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ thu được. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Do bản tính nghịch ngợm, ngỗ ngược và có ý định phá hoại tài sản của người khác từ trước nên vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 08/01/2023, tại rìa đường Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Q, xã V1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Văn K đã có hành vi dùng bật lửa và nến, châm lửa đốt lán mái kè dùng để bán hoa quả của gia đình anh Cao Văn T, sinh năm 1984 ở thôn Q, xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Hậu quả lán mái kè cùng toàn bộ tài sản bên trong lán gồm: 01 sạp bằng gỗ, 03 võng dù, 06 cái sọt nhựa đựng hoa quả, 35m dài lưới B40 đã qua sử dụng bị cháy rụi và 03 đoạn dây cáp quang, mỗi đoạn đều dài 50m, loại 24 sợi của Trung tâm viễn thông Nông Cống ở phía bên trên lán bị cháy đứt đoạn, mất kết nối. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại theo Bản kết luận định giá tài sản số 06/ĐGTS ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nông Cống là 10.310.000 đồng (Mười triệu ba trăm mười nghìn đồng). Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo K theo khoản 1 Điều 178 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo dùng bật lửa và nến đốt cháy lán mái kè cùng toàn bộ tài sản bên trong lán của gia đình anh Cao Văn T và làm cháy đứt đoạn 03 đoạn dây cáp quang (không thuộc danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia) của Trung tâm Viễn thông C mất kết nối là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người

phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú và bị hại anh Cao Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn K thuộc hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 Chiếc bật lửa ga, màu hồng, nhãn hiệu H-VIET, thiết diện dẹt dài 08cm, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

- 01 Chiếc xe đạp, màu trắng, không rõ nhãn hiệu, giỏ xe và yên xe màu đen, đã cũ của bị cáo Nguyễn Văn K là phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS:

Xử phạt: Nguyễn Văn K 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/4/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga, màu hồng, nhãn hiệu H-VIET, thiết diện dẹt dài 08cm, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp màu trắng, không rõ nhãn hiệu, giỏ xe và yên xe màu đen, đã cũ.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 13/3/2023).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn K.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trịnh Thị Hà

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Thị Hà